TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ JÚT** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **12**/2025/HSST
Ngày: 28-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮKNÔNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuận và bà Phạm Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Thể – Thư ký viên, Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc H – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2025/HSST, ngày 11 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút đối với các bị cáo:

1. **Nông Văn H**, sinh năm 1985; tại tỉnh: Cao Bằng; căn cước công dân số: 004085006xxx; nơi cư trú: Thôn x, xã Đ, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Đại C, sinh năm 1960 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1961 (đã chết); có vợ là Vi Thị N, sinh năm 1993 (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 06/6/2024 sau đó chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút - Có mặt.

2. **Đàm Văn T**, sinh năm 1987; tại tỉnh: Cao Bằng; căn cước công dân số: 004087000xxx; nơi cư trú: Thôn x, xã Đ, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đàm Văn M, sinh năm 1954 (đã chết) và bà Đàm Thị N, sinh năm 1957 (đã chết); có vợ là Vi Thị V, sinh năm 1994 và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2019, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án,

tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 06/6/2024 sau đó chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút - Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nông Văn Q, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn h, xã Đ, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

2. Anh Hoàng Kiến Q, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn z, xã Đ, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn y, xã Đ, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Trung D, sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn x, xã Đ, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nông Văn H là người nghiện ma túy, thông qua mối quan hệ xã hội H biết người tên C (không rõ nhân thân, lai lịch) bán ma túy tại khu vực xã Đ, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông, sáng ngày 03/6/2024 H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS): 48C1 – 086.75, nhãn hiệu NOUVO, màu đen đi từ nhà đến khu vực xã Đ, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông mua của C 5.000.000 đồng ma túy. Sau khi mua được ma túy, H mang về nhà chia thành 38 gói ma túy nhỏ để sử dụng và bán lại kiếm lời. Ngày 05/6/2024, H bán cho Nông Văn Q 05 gói ma túy được số tiền 975.000 đồng, bán cho Hoàng Kiến Q 04 gói ma túy được số tiền 800.000 đồng, bán cho Nguyễn Văn Đ 01 gói ma túy được số tiền 200.000 đồng và bán cho 02 đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch) ở xã E, huyện Cư Jút 02 gói ma túy được số tiền 400.000 đồng, bản thân H đã sử dụng hết 18 gói ma túy và sử dụng chung với Hoàng Kiến Q hết 01 gói, còn lại 07 gói ma túy H cất giấu trong hộc phía dưới tay lái bên trái của xe mô tô BKS: 48C1 – 086.75.

Khoảng 09 giờ, ngày 06/6/2024 H điều khiển xe mô tô BKS: 48C1 – 086.75, trên xe có 07 gói ma túy mà H cất dấu trước đó đến nhà Đàm Văn T (ở cùng thôn) để sử dụng ma túy, khi đến nhà T, H dựng xe trước sân và lấy 01 gói ma túy ở hộc xe mô tô bỏ váo túi quần rồi đi vào nhà thì gặp T và Nguyễn Trung D đang ngồi uống nước trên chiếu trong phòng khách, H ngồi xuống uống nước một lúc thì lấy gói ma túy trong túi quần ra và nói "anh em ai chơi thì chơi" (nghĩa là ai sử dụng ma túy thì sử dụng), đồng thời xé 01 mảnh giấy bạc trong gói thuốc lá hiệu JET của T để trên chiếu rồi đổ một phần ma túy lên giấy bạc và dùng quẹt ga của T châm lửa hít, số ma túy còn lại H chia thành 02 gói, 01 gói H để ở cạnh chỗ H ngồi, 01 gói H cho T để cùng sử dụng. Khi nghe H nói "anh em ai chơi thì

chơi" thì T đồng ý và cùng hít với H số ma túy đã đổ trên giấy bạc (D không hít), H và T thay nhau lần lượt hít ma túy khoảng 02 – 03 lần thì bị Công an huyện Cư Jút phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Khi bị bắt quả tang, Nông Văn H đã tự nguyện khai báo và giao nộp 06 gói giấy bạc màu trắng, chứa chất rắn màu trắng cất giấu ở hộc phía dưới tay lái bên trái của xe mô tô BKS: 48C1-086.75 dựng trước nhà T, mục đích là để bán kiếm lời. Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Nông Văn H và Đàm Văn T, kết quả H và T đều dương tính với chất ma túy trong cơ thể.

Tại Bản kết luận giám định số 253/KL-KTHS ngày 11/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

- Chất rắn màu trắng đựng trong 03 (ba) gói giấy bạc màu trắng được niêm phong trong bì thư có ghi "Thu giữ trên chiếu 03 gói giấy bạc màu trắng" gửi giám định đều là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tổng khối lượng mẫu là ***0,0888*** *gam.*

- Chất rắn màu trắng đựng trong 06 (sáu) gói giấy bạc màu trắng (đựng trong 01 gói nilon màu trắng) được niêm phong trong bì thư có ghi "Thu giữ trên xe 06 gói giấy bạc màu trắng" gửi giám định đều là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tổng khối lượng mẫu là ***0,3940*** *gam.*

Hoàn lại đối tượng giám định:

- Chất rắn màu trắng đựng trong 03 (ba) gói giấy bạc màu trắng ghi "Thu giữ trên chiếu 03 gói giấy bạc màu trắng" Hoàn lại cơ quan trưng cầu có khối lượng mẫu là 0,0616 gam.

- Chất rắn màu trắng đựng trong 06 (sáu) gói giấy bạc màu trắng (đựng trong 01 gói nilon màu trắng) ghi "Thu giữ trên xe 06 gói giấy bạc màu trắng" Hoàn lại cơ quan trưng cầu có khối lượng mẫu là 0,3507 gam.

Tại Bản cáo trạng số 48/CT– VKS - CJ ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút truy tố bị cáo Nông Văn H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Đàm Văn T về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nông Văn H, Đàm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*"; bị cáo Đàm Văn T phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nông Văn H từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nông Văn H từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung cả hai tội buộc bị cáo Nông Văn H phải chấp hành mức án từ 11 (mười một) năm đến 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 06/6/2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đàm Văn T từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 06/6/2024.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b, c, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 0,0616 gam ma túy *(Heroin)* hoàn lại sau giám định của mẫu gửi giám định ghi "Thu giữ trên chiếu 03 gói giấy bạc màu trắng", được đựng trong một gói zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6)cm. Gói zipper trên và 03 gói giấy đựng mẫu gửi giám định được cho vào một bì thư có kích thước (16x23)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 253/KL – KTHS và ghi mẫu M01 hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữa ký giáp lai của giám định viên, cán bộ giám định, đại diện Công an huyện Cư Jút và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Nông; 0,3507 gam ma túy *(Heroin)* hoàn lại sau giám định của mẫu gửi giám định ghi "Thu giữ trên xe 06 gói giấy bạc màu trắng", được đựng trong một gói zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6)cm. Gói zipper trên và 06 gói giấy, gói nilon đựng mẫu gửi giám định được cho vào một bì thư có kích thước (16x23)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 253/KL – KTHS và ghi mẫu M02 hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữa ký giáp lai của giám định viên, cán bộ giám định, đại diện Công an huyện Cư Jút và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Nông. 01 bao thuốc lá hiệu JET bên trong có 11 điếu thuốc, đã bị mất một phần giấy bạc và 01 bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô BKS: 48C1-086.75, nhãn hiệu NOUVO, màu đen; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 48C1-086.75 mang tên Trần Văn L và số tiền 400.000 đồng .

Truy thu thu sung quỹ nhà nước đối với Nông Văn H số tiền 1.975.000 đồng, do thu lợi từ việc bán trái phép chất ma túy mà có.

Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút xử lý vật chứng, trả 01 ĐTDĐ hiệu ViVo, đã qua sử dụng cho Nông Văn H là chủ sở hữu hợp pháp.

Về các vấn đề có liên quan khác:

Đối với Nông Văn Q và Hoàng Kiến Q có hành vi mua ma túy về sử dụng, do không thu giữ được ma túy nên không có căn cứ để xử lý hình sự, ngày 30/8/2024 Công an huyện Cư Jút đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Q và Q1 là đúng quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn Đ có hành vi mua ma túy về sử dụng, do không thu giữ được ma túy và kết quả xét nghiệm chất ma túy thể hiện Nguyễn Văn Đ âm tính với chất ma túy nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự và xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với người tên C bán ma túy cho Nông Văn H, trong quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở thông báo cho cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút tiếp tục điều tra, xác minh, đủ căn cứ sẽ xử lý, giải quyết theo quy định pháp luật.

Đối với số ma túy thu giữ trên chiếu có tổng trọng lượng là 0,0888 gam, loại Heroin là của Nông Văn H và Đàm Văn T sử dụng vào mục đích Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy không đủ căn cứ xử lý về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Các bị cáo đều không bào chữa, không tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt khi được nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cư Jút, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nông Văn H, Đàm Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã truy tố, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp

với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, cụ thể:

Vào lúc 10 giờ 30 phút, ngày 06/6/2024 tại nhà Đàm Văn T, ở thôn x, xã Đ, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, Công an huyện Cư Jút bắt quả tang Nông Văn H và Đàm Văn T đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ số lượng ma túy sử dụng vào mục đích Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy có tổng trọng lượng là 0,0888 gam, loại Heroin.

Khi bị bắt quả tang, Nông Văn H đã tự nguyện khai báo và giao nộp 0,3940 gam ma túy, loại Heroin đựng trong 06 gói giấy bạc màu trắng cất giấu ở hộc phía dưới tay lái bên trái của xe mô tô BKS: 48C1-086.75 dựng trước nhà T, mục đích là để bán kiếm lời. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã chứng minh Nông Văn H còn thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể: Ngày 05/6/2024, Nông Văn H bán trái phép chất ma túy cho Nông Văn Q với số tiền 975.000 đồng, bán cho Hoàng Kiến Q với số tiền 800.000 đồng, bán cho Nguyễn Văn Đ với số tiền 200.000 đồng và bán cho 02 đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 400.000 đồng.

Căn cứ vào tính chất hành vi, mục đích phạm tội, số lần thực hiện tội phạm và khối lượng ma túy là Heroin đã thu giữ, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Bị cáo Nông Văn H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự;

Đối với hành vi phạm tội của Đàm Văn T: Tại phiên tòa ngày 14/01/2024, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút truy tố lại đối với Đàm Văn T về tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 256 của Bộ luật Hình sự. Kết quả điều tra bổ sung, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút giữ nguyên cáo trạng đã truy tố, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử Đàm Văn T về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Căn cứ khoản 1 Điều 298 của Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử bị cáo Đàm Văn T về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự là đúng quy định. Tại phiên tòa, Đàm Văn T cho rằng không rủ Nông Văn H đến nhà của mình để cùng sử dụng trái phép chất ma túy, không biết việc H lấy hộp quẹt và phần giấy bạc trong gói thuốc lá của T để là công cụ sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo thừa nhận mình có phạm tội nhưng không phải tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút. Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa, Đàm Văn T thừa nhận trước đó Nông Văn H đã 02

lần đến nhà của Đàm Văn T để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 06/6/2024, mặc dù Đàm Văn T không hứa hẹn, không rủ Nông Văn H đến nhà thuộc quyền quản lý của mình để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy nhưng khi H đưa ma túy ra và nói "anh em ai chơi thì chơi" (nghĩa là ai sử dụng ma túy thì sử dụng) thì Đàm Văn T đồng ý cho Nông Văn H sử dụng nhà thuộc quyền quản lý của mình để làm nơi sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời Đàm Văn T cũng tham gia sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Nông Văn H, bị cáo không biết việc H lấy hộp quẹt và phần giấy bạc trong gói thuốc lá để là công cụ sử dụng trái phép chất ma túy nhưng khi H đưa hộp quẹt và phần giấy bạc trong gói thuốc lá bên trên có ma túy cho T để sử dụng thì T đồng ý, T và H thay nhau sử dụng ma túy từ 2-3 lần thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, Đàm Văn T còn được Nông Văn H cho một phần ma túy, số ma túy này T để cạnh chân phải của mình đang ngồi với mục đích sau khi đã sử dụng hết số ma túy mà H chuẩn bị thì T sẽ đem ra và cùng H tiếp tục sử dụng. Như vậy, hành vi của Đàm Văn T đủ yếu tố cấu thành tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

……

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

……"

Điều 255. Tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy:

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

……"

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước; gây ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương. Các bị cáo đều nhận thức được ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế - xã hội cũng như sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, ma túy là chất Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nhưng các bị cáo vẫn bất chấp các quy định pháp luật để mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra.

Trong vụ án Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, trong đó: Nông Văn H là người cung cấp ma túy để sử dụng còn Đàm Văn T đồng ý sử dụng nhà của mình để làm

nơi sử dụng trái phép chất ma túy, cùng sử dụng trái phép chất ma túy với Nông Văn H, do đó cần xử phạt bị cáo Nông Văn H mức hình phạt cao hơn bị cáo Đàm Văn T là phù hợp.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp. Đối với bị cáo Nông Văn H, khi bị bắt quả tang về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo đã tự nguyện giao nộp số ma túy đang cất giấu ở hộc phía dưới tay lái bên trái của xe mô tô BKS: 48C1-086.75 dựng trước nhà T, mục đích là để bán kiếm lời và khai báo về hành vi mua bán trái phép chất ma túy trước khi bị phát hiện, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là "*tự thú*" quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6]. Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật và sự khoan hồng của Nhà nước.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh tại UBND xã Đ, huyện Cư Jút thì các bị cáo đều không đứng tên đăng ký quyền sử dụng đất nào tại xã Đ, huyện Cư Jút nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8]. Về vật chứng của vụ án:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jút đã thu giữ: 01 mảnh giấy bạc, trên giấy bạc có chứa chất rắn màu trắng thu giữ trên chiếu phía trước mặt Nông Văn H và Đàm Văn T; 01 gói giấy bạc màu trắng chứa chất rắn màu trắng thu giữ trên chiếu cạnh chân phải H đang ngồi; 01 gói giấy bạc màu trắng chứa chất rắn màu trắng, thu giữ trên chiếu cạnh chân phải T đang ngồi; 06 gói giấy bạc màu trắng, chứa chất rắn màu trắng, thu giữ do Nông Văn H giao nộp được lấy ra ở trên xe mô tô BKS: 48C1-086.75; 01 bao thuốc lá hiệu JET bên trong có 11 điếu thuốc, đã bị mất một phần giấy bạc; 01 bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu ViVo đã qua sử dụng; 01 xe mô tô BKS: 48C1-086.75, nhãn hiệu NOUVO, màu đen và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 48C1-086.75 mang tên Trần Văn L và số tiền 400.000 đồng thu giữ trên chiếu, dưới chân phải của Nông Văn H.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với 0,4123 gam ma túy *(Heroin)* hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 bao thuốc lá hiệu JET bên trong có 11 điếu thuốc, đã bị mất một phần giấy bạc và 01 bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô BKS: 48C1-086.75, nhãn hiệu NOUVO, màu đen; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 48C1-086.75 mang tên Trần Văn L là phương tiện mà bị cáo Nông Văn H sử dụng vào việc phạm tội và số tiền 400.000 đồng mà Nông Văn H thu lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 1.975.000 đồng mà Nông Văn H đã thu lợi từ việc bán trái phép chất ma túy cho Nông Văn Q, Hoàng Kiến Q, Nguyễn Văn Đ cần truy thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu ViVo, đã qua sử dụng thu giữ của Nông Văn H do không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút xử lý vật chứng trả lại cho Nông Văn H là đúng quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Xét quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

1.1. Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nông Văn H **08 (tám) năm** tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và **03 (ba) năm** tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung cả hai tội buộc bị cáo Nông Văn H phải chấp hành hình phạt **11 (mười một) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 06/6/2024.

1.2. Tuyên bố bị cáo Đàm Văn T phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*"

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đàm Văn T **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 06/6/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- 0,0616 gam ma túy *(Heroin)* hoàn lại sau giám định của mẫu gửi giám định ghi "Thu giữ trên chiếu 03 gói giấy bạc màu trắng", được đựng trong một gói zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6)cm. Gói zipper trên và 03 gói giấy đựng mẫu gửi giám định được cho vào một bì thư có kích thước (16x23)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 253/KL – KTHS và ghi mẫu M01 hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữa ký giáp lai của giám định viên, cán bộ giám định, đại diện Công an huyện Cư Jút và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Nông;

- 0,3507 gam ma túy *(Heroin)* hoàn lại sau giám định của mẫu gửi giám định ghi "Thu giữ trên xe 06 gói giấy bạc màu trắng", được đựng trong một gói zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6)cm. Gói zipper trên và 06 gói giấy, gói nilon đựng mẫu gửi giám định được cho vào một bì thư có kích thước (16x23)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 253/KL – KTHS và ghi mẫu M02 hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữa ký giáp lai của giám định viên, cán bộ giám định, đại diện Công an huyện Cư Jút và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Nông.

- 01 bao thuốc lá hiệu JET bên trong có 11 điếu thuốc, đã bị mất một phần giấy bạc và 01 bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng.

2.2. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô BKS: 48C1-086.75, nhãn hiệu NOUVO, màu đen; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 48C1-086.75 mang tên Trần Văn L và số tiền 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*).

2.3. Truy thu sung và ngân sách Nhà nước số tiền 1.975.000đ (*Một triệu, chín trăm bảy lăm nghìn đồng*) của Nông Văn H.

2.4. Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jút đã xử lý vật chứng, trả lại 01 điện thoại di động hiệu ViVo, đã qua sử dụng thu giữ cho Nông Văn H.

Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/10/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jút và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút; biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 06/6/2024, Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 666/QĐ-ĐCSKT-MT, ngày 28/8/2024 và biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 28/8/2024.

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Nông Văn H, Đàm Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cư Jút;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên toà

Phạm Thị Huệ